Người ký: Trung tâm Công báo và Tin học
Cơ quan: Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 01.07.2022 13:48:15 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 01/07/2022 13:43:06

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3245/UBND-NC	*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 6 năm 2022*
V/v đăng ký giao ước thi đua năm 2022	

Kính gửi:
- Hội đồng Thi đua- Khen thưởng Trung ương;
- Cụm trưởng Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung (UBND tỉnh Đắk Lắk).

Thực hiện Quyết định số 75/QĐ-CTĐTN&DHMT ngày 13/6/2022 của Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

UBND tỉnh Quảng Ngãi đăng ký giao ước thi đua năm 2022 theo các nội dung, tiêu chí quy định của Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung, cụ thể như sau:

Tổng số điểm đăng ký của 03 nội dung là 950 điểm, trong đó:

1. Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh: 550 điểm;

2. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị: 200 điểm;

3. Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng: 200 điểm.

(Có bảng tiêu chí và thang điểm thi đua kèm theo).

Trên đây là đăng ký giao ước thi đua năm 2022 của tỉnh Quảng Ngãi, kính báo cáo Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương và Cụm trưởng Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban TĐKT Trung ương (báo cáo);
- UBND các tỉnh thuộc Cụm thi đua các tỉnh Tây nguyên và Duyên hải miền Trung;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ các tỉnh thuộc Cụm thi đua các tỉnh Tây nguyên và Duyên hải miền Trung;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT tỉnh);
- VPUB: CVP, CBTH;
- Lưu: VT, NCba276.

CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

BẢNG TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM THI ĐUA

(Kèm theo Công văn số 3245/UBND-NC ngày 30 /6/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
I	**Nội dung I: Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh**		**550**		**550**
1	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	**100**	23.540,1	**100**
2	Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP)	%	**30**	5 - 6	**30**
3	Tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	**30**	1.770	**30**
4	GRDP bình quân đầu người	USD	**30**	3.280	**30**
5	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	**25**	1 - 1,5	**25**
6	Giải quyết việc làm	Người	**25**	7000 - 8000	**25**
7	Giảm tỷ lệ sinh	‰	**20**	0,1	**20**
8	Xây dựng nông thôn mới		**30**		**30**
	- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm	Đơn vị	*20*	05	*20*
	- Đơn vị cấp huyện hoàn thành Chương trình xây dựng nông thôn mới trong năm	Đơn vị	*10*	04	*10*
9	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	**30**	64,39	**30**
10	Về Y tế		**30**		**30**
a.	*Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường của trạm y tế)*	*Giường*	*10*	30,2	*10*
b.	*Số bác sỹ trên một vạn dân*	*Bác sỹ*	*10*	7,72	*10*
c.	*Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế*	*%*	*10*	93	*10*
11	Công tác quân sự địa phương	%	**20**		**20**
	Giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng	*%*	*05*	100	*05*
	Thực hiện chỉ tiêu tuyển quân	*%*	*15*	100	*15*
12	Giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt so với năm 2021 (theo số liệu tổng hợp báo cáo của Ủy ban ATGT quốc gia)	%	**40**	Giảm cả 3 mặt	**40**

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
	- Số vụ	%	*10*		*10*
	- Số người chết	%	*15*		*15*
	- Số người bị thương	%	*15*		*15*
13	Công tác đảm bảo vệ sinh, môi trường, quản lý tài nguyên trên địa bàn	%	**40**		**40**
	- Tỷ lệ độ che phủ rừng (tính cả cây phân tán, cao su, điều) theo quy định của luật lâm nghiệp	%	*15*	51,3	*15*
	- Tỷ lệ dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	*15*	97	*15*
	- Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch (đối với 5 tỉnh Tây Nguyên) và Tỷ lệ Khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường (đối với 5 tỉnh Duyên hải Miền Trung)	%	*10*	100	*10*
14	Chỉ số cải cách hành chính PAR Index	Nhóm	**20**		**20**
	- Nhóm A		*20*		*20*
	- Nhóm B		*15*		
	- Nhóm C		*10*		
15	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI	Nhóm	**20**		**20**
	- Rất tốt		*20*		*20*
	- Tốt		*15*		
	- Khá		*10*		
	- Trung bình		*5*		
	- Tương đối thấp		*3*		
16	Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh PAPI	Nhóm	**20**		**20**
	- Cao nhất		*20*		*20*
	- Trung bình cao		*15*		
	- Trung bình thấp		*10*		
	- Thấp nhất		*5*		
17	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí		**20**		**20**

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
	- Có văn bản chỉ đạo và kế hoạch thực hiện của Tỉnh ủy và UBND tỉnh	Văn bản	*7*		*7*
	- Xử lý kịp thời, đúng quy định các phản ánh, tố cáo tham nhũng	Văn bản	*7*		*7*
	- Được Thanh tra Chính phủ khen thưởng		*6*		*6*
18	Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội		**20**		**20**
	- Công an tỉnh được tặng Cờ thi đua của Chính phủ		*20*		*20*
	- Công an tỉnh được Bộ Công an tặng Cờ thi đua		*15*		
	- Công an tỉnh được Bộ Công an tặng Bằng khen		*10*		
	- Còn lại		*5*		
II	**Nội dung II: Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị**		**200**		**200**
1	Có biện pháp hiệu quả trong việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước		**40**		**40**
	- Có kế hoạch và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật do Sở Tư pháp tham mưu thực hiện		*15*		*15*
	- Có báo cáo kết quả việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật do Sở Tư pháp tham mưu thực hiện		*15*		*15*
	- Có kế hoạch và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của UBND tỉnh do Sở Nội vụ tham mưu thực hiện		*10*		*10*
2	Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Trung ương		**60**		**60**

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
	- Về tinh giản biên chế		*20*		*20*
	- Về kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của BCH TW		*20*		*20*
	- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện "năm dân vận khéo" 2022 và kế hoạch phát động phong trào thi đua "dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh		*20*		*20*
3	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) gắn với Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"		**40**		**40**
	- Có văn bản triển khai thực hiện Kết luận 21-KL/TW, Kết luận 01-KL/TW theo chuyên đề năm 2022		*20*		*20*
	- Tổ chức Hội nghị cấp tỉnh tuyên dương các gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM		*10*		*10*
	- Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng		*10*		*10*
4	Xây dựng tổ chức Đảng		**30**		**30**
5	Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh vững mạnh xuất sắc (căn cứ thành tích đạt được trong năm được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương khen thưởng)		**30**		**30**
	- 01 Cờ thi đua: 05 điểm				
	- 01 Bằng khen: 03 điểm.				
III	**Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ**		**200**		**200**

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
	công tác thi đua, khen thưởng				
1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng		**20**		**20**
a	Triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về công tác thi đua khen thưởng:		11		11
-	Ban hành Chỉ thị, Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh kèm theo kế hoạch tổ chức thực hiện, Nghị quyết chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.		2		2
-	Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng kịp thời đúng quy định của Luật, Nghị định, Thông tư.		2		2
-	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh.		2		2
-	Kịp thời củng cố, kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và bổ sung Quy chế hoạt động phù hợp với Luật Thi đua, Khen thưởng.		2		2
-	Hướng dẫn thành lập và hoạt động của Hội đồng các cấp.		1		1
-	Phân công thành viên Hội đồng trực tiếp phụ trách các đơn vị và Khối, Cụm thi đua.		2		2
b	Công tác kiểm tra, giám sát:		5		5
-	Báo cáo kết quả thực hiện công tác giám sát của Hội đồng (số cuộc giám sát, số đơn vị được giám sát)		3		3
-	Báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra của Ban Thi đua - Khen thưởng (nội dung, số đơn vị được kiểm tra).		2		2

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
c	Xây dựng quy chế của Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh để đánh giá ảnh hưởng của sáng kiến trong phạm vi toàn tỉnh, toàn quốc.		2		2
d	Có hướng dẫn công nhận sáng kiến ở cơ sở theo hướng dẫn của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.		2		2
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua		**60**		**60**
a	Triển khai, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Trung ương phát động (05 phong trào do Thủ tướng phát động).		40		40
-	Phong trào "Doanh nghiệp VN hội nhập và phát triển"		7		7
+	*Có ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (3 đồng hành, 5 hỗ trợ).*		*3*		*3*
+	*Sơ kết, tổng kết, đánh giá, bình xét thi đua và khen thưởng kịp thời.*		*2*		*2*
+	*Có số doanh nghiệp tăng so với năm trước.*		*2*		*2*
-	Phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"		7		7
+	*100% các Sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố có Kế hoạch tổ chức thực hiện; đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo đặc thù của địa phương mình.*		*3*		*3*
+	*Thực hiện kiểm tra, giám sát thực hiện phong trào đến các Sở ngành, huyện, thị xã, thành phố và đơn vị cơ sở (có báo cáo số cuộc kiểm tra, số đơn vị được kiểm tra, kết quả).*		*2*		*2*

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
+	*Có sơ kết, tổng kết, đánh giá, bình xét thi đua và giới thiệu mô hình mới để khen thưởng, nhân rộng.*		*2*		*2*
-	Phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới":		10		10
+	*Có xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng so với năm trước (01 xã tăng thêm trong năm được 0,5 điểm, tổng số điểm không quá 5 điểm).*		*5*		*5*
+	*Hàng năm có số xã đạt chuẩn nông thôn kiểu mẫu.*		*2*		*2*
+	*Có cách làm mới trong thực hiện phong trào.*		*3*		*3*
-	Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019-2025		8		8
+	*Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, lãnh đạo quản lý, điều hành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và các văn bản quy định về văn hóa công sở*		*3*		*3*
+	*Hàng năm kiểm tra tình hình thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị*		*3*		*3*
+	*Biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.*		*2*		*2*
-	Phong trào thi đua đặc biệt "Cả nước chung sức đồng lòng thi đua phòng chống và chiến thắng đại dịch Covid – 19		8		8
+	*Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, lãnh đạo quản lý, điều hành trong phạm vi chức*		*3*		*3*

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
	năng, nhiệm vụ và các văn bản quy định về phòng chống dịch Covid 19				
+	*Hàng năm kiểm tra tình hình thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị*		*3*		*3*
+	*Biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.*		*2*		*2*
b	Phát động, triển khai các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề của tỉnh, thành phố. Mỗi phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt phải có:		30		30
-	*Có Kế hoạch, tên gọi, nội dung, chủ đề và tiêu chí thi đua.*		*10*		*10*
-	*Có báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá, xét khen thưởng kịp thời.*		*10*		*10*
-	*Có điển hình tiêu biểu để các đơn vị học tập.*		*10*		*10*
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến		**30**		**30**
-	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến		1		1
-	Có ký kết chương trình phối hợp để tuyên truyền và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến với:		4		4
+	Sở Thông tin - Truyền thông tỉnh.		1		1
+	Đài Phát thanh và Truyền hình.		1		1
+	Báo của địa phương		1		1
+	Các đoàn thể chính trị, xã hội.		1		1
-	Mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể của báo, đài phát thanh, truyền hình hàng tháng, hàng quý để tuyên truyền		9		9

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
	và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến				
+	Chuyên mục trên Đài Phát thanh và Truyền hình (có báo cáo số lượng cụ thể).		3		3
+	Chuyên trang, chuyên mục trên các báo (có báo cáo số lượng cụ thể).		2		2
+	Tổ chức tuyên truyền trên Cổng TTĐT của tỉnh (có báo cáo số lượng cụ thể).		2		2
+	Tổ chức tuyên truyền trên trang Web của sở hoặc ban (có báo cáo số lượng cụ thể).		2		2
-	Có nhiều hình thức trong việc tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến:		16		16
+	Tổ chức Hội nghị để biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến (nội dung, số lượng đại biểu).		5		5
+	Có các hình thức tổ chức thi đua cùng các gương điển hình tiên tiến (có kế hoạch, chương trình, kiểm tra, đánh giá...).		3		3
+	Có nhiều gương điển hình tiên tiến cụ thể được biểu dương, tuyên truyền nhân rộng (có báo cáo số lượng cụ thể).		3		3
+	Giới thiệu nhiều gương điển hình tiên tiến về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.		5		5
4	Công tác khen thưởng		**40**		**40**
-	Thẩm định hồ sơ khen thưởng đúng qui định pháp luật: 100% hồ sơ trình cấp Nhà nước được duyệt.(Mỗi hồ sơ bị trả lại trừ 0,5 điểm; tổng số điểm trừ không quá 5 điểm)		10		10
-	Có tỷ lệ khen thưởng cấp Nhà nước cho		10		10

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
	người lao động trực tiếp:				
	Tăng so với năm trước 5%		4		
	Tăng so với năm trước 10%		6		
	Tăng so với năm trước 15%		8		
	Tăng so với năm trước 20%		10		10
-	Khen thưởng cấp tỉnh cho người lao động trực tiếp:		15		15
	Đạt 20% trở lên		4		
	Đạt 30% trở lên		6		
	Đạt 40% trở lên		8		
	Đạt 50% trở lên		10		
	Đạt 60% trở lên		15		15
-	Có thực hiện tốt việc phát hiện khen thưởng		5		5
5	Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		**5**		**5**
	Giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng qui định và gửi kết quả về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.		5		5
6	Tổ chức bộ máy làm công tác TĐKT và công tác đào tạo, bồi dưỡng		**20**		**20**
-	Có tổ chức bộ máy thi đua, khen thưởng theo quy định và phù hợp với thực tiễn (Cấp tỉnh, huyện, sở ngành và kiêm nhiệm cấp xã).		5		5
-	Bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng:		15		15
+	Tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đối tượng lãnh đạo quản lý các cấp.		2		2
+	Tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn cho chuyên viên làm công tác thi đua, khen thưởng các Sở, ngành, quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh		5		5

TT	Tiêu chí thi đua	ĐVT	Điểm chuẩn	Kế hoạch	Điểm đăng ký
+	Tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn cho chuyên viên làm công tác thi đua, khen thưởng các đơn vị cơ sở.		5		5
+	Tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do Trung ương tổ chức đầy đủ, đúng thành phần.		3		3
7	Chế độ thông tin báo cáo		**25**		**25**
-	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định.		5		5
-	Triển khai gửi file điện tử kèm theo hồ sơ trình khen kịp thời.		5		5
-	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời (trong vòng 30 ngày kể từ ngày của Tờ trình đến ngày Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương nhận được), đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.		5		5
-	Nhận và cấp phát hiện vật khen thưởng cấp nhà nước kịp thời, đồng bộ.		5		5
-	Hồ sơ, thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cấp Nhà nước theo đúng quy định.		5		5